`TAND HUYỆN BẮC SƠN TỈNH LẠNG SƠN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**
Số: 42/2017/QĐST-HNGĐ	*Bắc Sơn, ngày 07 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 50/2017/TLST-HNGĐ ngày 05/7/2017 về việc xin ly hôn giữa:

+ *Nguyên đơn*: Chị Dương Thị T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Khối phố N, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn

+ *Bị đơn*: Anh Lộc Hùng M, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn V, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng chính sách xã hội, Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Địa chỉ: Khối phố L, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 8; 9; 51; 55; 57; 58 Luật hôn nhân và gia đình;

- Áp dụng khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28/7/2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Dương Thị T; địa chỉ: Khối phố N, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn và anh Lộc Hùng M; địa chỉ: Thôn V, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

II. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung: Chị Dương Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Lộc Dương Tuệ M, sinh ngày 24/5/2012, cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Lộc Hùng M không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Lộc Hùng M có quyền thăm non con chung, không ai được cản trở quyền này.

2. Về chia tài sản: Không có; không yêu cầu, đề nghị Tòa án giải quyết.

3. Về khoản vay, nợ: Các bên đương sự đã thỏa thuận trả hết cho nhau xong trước khi hòa giải và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Dương Thị T và anh Lộc Hùng M mỗi người chịu 75.000 VNĐ (Bẩy mươi lăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước; chị Dương Thị T tự nguyện nộp thay phần án phí cho anh Lộc Hùng M. Tổng cộng chị Dương Thị T phải nộp 150.000 VNĐ (Một trăm, năm mươi nghìn đồng).

Xác nhận chị Dương Thị T đã nộp 300.000 VNĐ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu AA/2011/03001 ngày 04/7/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Nay được trả lại 150.000 VNĐ (Một trăm, năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bắc Sơn;
- Chi cục THA Dân sự H. Bắc Sơn;
- UBND thị trấn Bắc Sơn (*Ghi sổ hộ tịch)*;
- Các đương sự:
- Lưu HS, Tòa.

THẨM PHÁN

Vũ Mạnh Đức